

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày 05-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bể
2. Bà Vũ Thị Khánh Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Lương Văn K, sinh ngày 20 tháng 12 năm 1983 tại huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; Nơi ĐKKHKT: xóm 17, xã G, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; Nơi ở: thôn P, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Lương Văn K (đã chết) và bà Phạm Thị H; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là Vũ Thị Phương T; có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2012; Tại bản án số 399/2009/HSST, ngày 13-7-2009, của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24-12-2010; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01-11-2020, đến ngày 04-11-2020 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

Những người làm chứng:

1. Anh Trần Trung D, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Khu B, thị trấn H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

2. Anh Trần Xuân H, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 ngày 01-11-2020 tại đoạn đường 39A thuộc khu B, thị trấn H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát

hiện, bắt quả tang Lương Văn K có hành vi cất giấu tại lòng bàn tay phải 01 gói ma túy, loại Heroin (Hêrôin), có khối lượng 0,1203 gam, mục đích để sử dụng. Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, quản lý, niêm phong gói ma túy trên trước sự chứng kiến của những người làm chứng. Ngoài ra còn thu giữ, quản lý của K 01 xe mô tô kiểu dáng Dream, biển kiểm soát 89F2-3857.

Tại bản kết luận giám định số 390/KLGĐMT- PC09 ngày 04-11-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu cần giám định là ma túy, loại Heroin (Hêrôin), có khối lượng 0,1203 gam (Không phải một nghìn hai trăm linh ba gam). Heroine STT:09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKSHH ngày 22-01-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Lương Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lương Văn K khai nhận: Sáng ngày 01-11-2020, bị cáo đi từ nhà ở xã Q, huyện Quỳnh Phụ sang thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình gặp anh T người ở thị trấn Hưng Nhân (bị cáo không biết họ, tên đệm và địa chỉ cụ thể ở đâu, bị cáo mới quen) để mua ma túy về sử dụng chung. Bị cáo cùng T đi đến ngã ba Bưư điện thị trấn H rồi bị cáo đứng chờ T, T sử dụng xe máy của bị cáo đi, một lúc sau T về và rủ bị cáo đi mua ống Novocain về để cùng sử dụng. Trên đường đi T đưa cho bị cáo 01 gói giấy trắng kim màu xanh, bị cáo biết bên trong là ma túy (Hêrôin) và cầm ở lòng bàn tay phải. Khi đến hiệu thuốc Tân dược, T bảo bị cáo chờ ở ngoài, T vào mua Novocain thì bị cáo bị lực lượng Công an huyện Hưng Hà bắt quả tang, bị cáo sợ quá thả gói Hêrôin xuống cạnh chân đứng. Sau đó bị cáo bị yêu cầu nhặt gói Hêrôin vừa thả xuống chân lên và đưa về trụ sở UBND thị trấn H để làm việc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giữ quyền công tố, sau khi phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đại diện Viện kiểm sát khẳng định quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lương Văn K từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 01-11-2020; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của bị cáo Lương Văn K là vật chứng của vụ án, sau khi giám định được niêm phong trong phong bì số 390/KLGĐMT- PC09 ngày 04-11-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Lời khai của bị cáo Lương Văn K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình ngày 01-11-2020; Bản kết luận giám định số 390/KLGĐMT- PC09 ngày 04-11-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Bản kết luận giám định số 03/KLGĐ-PC09 ngày 06-01-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Biên bản ghi lời khai của những người làm chứng: anh Trần Trung D và anh Trần Xuân H cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 30 ngày 01-11-2020, tại đoạn đường 39A thuộc địa phận khu Buộm, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; bị cáo Lương Văn K đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1203 gam (*Không thấy một nghìn hai trăm linh ba gam*) ma túy, loại Heroine (Hêrôn), mục đích để sử dụng, bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Lương Văn K đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định như sau:

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo Lương Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo Lương Văn K thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, ảnh hưởng đến giống nòi và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

[5] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu. Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy: Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ về tác hại của ma túy, về việc Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng do mắc nghiện ma túy bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó cần phải tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[6] Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không có mục đích vụ lợi, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc 0,1203 gam ma túy loại, Hêrôin, bị cáo K khai nhận: Trên đường đi mua Novocain, T đưa cho bị cáo K 01 (một) gói giấy tráng kim màu xanh. K biết đó là gói ma túy nên cầm ở lòng bàn tay phải. Khi K bị phát hiện bắt quả tang, còn T bỏ chạy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được con người cụ thể đã đưa ma túy cho K nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream, biển kiểm soát 89F2-3857, Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô đăng ký chủ sở hữu là anh Vũ Huy D, sinh năm 1969, trú tại: thôn D, xã Đ, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. Hiện anh D vắng mặt tại địa phương, không ghi được lời khai của anh D. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về vật chứng của vụ án: Toàn bộ số ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thu giữ, quản lý của bị cáo Lương Văn K, sau khi giám định, số còn lại được niêm phong trong phong bì số 390/KLGĐMT- PC09 ngày 04-11-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo Lương Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lương Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 01-11-2020.
3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 0,0885gam (Không phải không nghìn tám trăm tám năm mươi lăm gam) mẫu gửi giám định và toàn bộ bao gói thu của Lương Văn K trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 390/KLGĐMT- PC09 ngày 04-11-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

Toàn bộ vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25-01-2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lương Văn K phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lương Văn K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Bích Thủy

